

Số: /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ bí mật nhà nước

Thực hiện Kết luận của Tổ Kiểm tra bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Bắc Giang (được thành lập theo Quyết định 3347/QĐ-BCĐ ngày 01/12/2022 của Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh Bắc Giang) đối với Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) vào ngày 19/12/2022 về công tác bảo vệ bí mật nhà nước; Sở KH&CN xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ bí mật nhà nước, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước tại Sở KH&CN được chỉ ra tại Biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước đối với Sở KH&CN. Qua đó, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại Sở.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị, cá nhân trong việc tham mưu, triển khai, khắc phục triệt để, kịp thời những hạn chế trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

2. Yêu cầu

Quá trình triển khai thực hiện kế hoạch phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, bảo đảm đúng tiến độ theo quy định.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục quán triệt công chức, viên chức và người lao động của Sở thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước và của Sở về bảo vệ bí mật nhà nước như: Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018; Nghị định số 26/2020/NĐCP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 04/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ BMNN trên không gian mạng; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo vệ BMNN

trong tình hình hiện nay; Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 21/01/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 159/QĐ-KHCN ngày 13/4/2021 của Giám đốc Sở KH&CN ban hành Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.

- Phân công thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

2. Thực hiện khắc 02 mẫu dấu phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước còn thiếu gồm: *“Thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước”* và *“Gia hạn thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước”* theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an.

- Phân công thực hiện: Văn phòng Sở.

- Thời gian thực hiện: trước ngày 30/12/2022.

3. Thực hiện nghiêm việc soạn thảo, xác định độ mật theo quy định: Việc đề xuất độ mật tại Phiếu trình duyệt ký văn bản phải căn cứ vào *Danh mục bí mật nhà nước trên các lĩnh vực do Thủ tướng Chính phủ ban hành (cụ thể đến điều, khoản, điểm)*.

Yêu cầu các phòng, đơn vị nghiên cứu kỹ Danh mục bí mật nhà nước trên các lĩnh vực do Thủ tướng Chính phủ ban hành (cụ thể đến điều, khoản, điểm) khi đề xuất độ mật (có Phụ lục Danh mục gửi kèm theo).

- Phân công thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

4. Thực hiện sao văn bản, tài liệu chứa bí mật nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 26/2020/NĐ-CP và mẫu sao bí mật nhà nước ban hành kèm theo Thông tư số 24/2020/TT-BCA.

- Phân công thực hiện: Văn phòng Sở.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5. Chủ động rà soát toàn bộ máy tính, ổ cứng lưu giữ tài liệu dạng số, loại bỏ văn bản tài liệu mật (dạng bản ảnh “.PDF”, “.JPG”...; file “.doc”; “.docx”...) sao chụp, lưu giữ không đúng quy định của phòng, đơn vị.

- Phân công thực hiện: các phòng, đơn vị thuộc Sở tự rà soát; có thể phối hợp với Văn phòng Sở (đồng chí Nguyễn Thế Khuê) để được hỗ trợ.

- Thời gian thực hiện: xong trước ngày 10/01/2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các phòng, đơn vị thuộc Sở tiến hành phổ biến, quán triệt tới công chức, viên chức và người lao động của đơn vị để thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tiến độ.

2. Tổ Bảo mật của Sở có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các nội dung Kế hoạch, phát hiện kịp thời các trường hợp vi phạm để báo cáo Giám đốc Sở xử lý theo quy định của pháp luật.

Giao Văn phòng Sở tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả gửi về Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh (qua Công an tỉnh) trước ngày 30/12/2022.

Trên đây là Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại Sở Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Tổ Kiểm tra;
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Chí Vinh

Phụ lục
DANH MỤC BÍ MẬT NHÀ NƯỚC THEO LĨNH VỰC
DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ BAN HÀNH
(kèm theo Kế hoạch số /KH-KHCN ngày /12/2022 của Sở KH&CN)

STT	Văn bản	Lĩnh vực	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
1	Quyết định 1294/QĐ-TTg	Khoa học và công nghệ	24/8/2020	24/8/2020
2	Quyết định 960/QĐ-TTg	Nội vụ	07/7/2020	07/7/2020
3	Quyết định 774/QĐ-TTg	Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng	05/6/2020	01/7/2020
4	Quyết định 808/QĐ-TTg	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	18/6/2020	01/7/2020
5	Quyết định 809/QĐ-TTg	Giáo dục và Đào tạo	10/6/2020	01/7/2020
6	Quyết định 872/QĐ-TTg	Hội Cựu chiến binh Việt Nam	19/6/2020	01/7/2020
7	Quyết định 969/QĐ-TTg	Giao thông vận tải	07/7/2020	07/7/2020
8	Quyết định 970/QĐ-TTg	Tòa án nhân dân	07/7/2020	07/7/2020
9	Quyết định 971/QĐ-TTg	Công tác dân tộc	07/7/2020	07/7/2020
10	Quyết định 988/QĐ-TTg	Nông nghiệp và phát triển nông thôn	09/7/2020	09/7/2020
11	Quyết định 1178/QĐ-TTg	Đổi ngoại và hội nhập quốc tế	04/8/2020	04/8/2020
12	Quyết định 1180/QĐ-TTg	Viện kiểm sát nhân dân tối cao	04/8/2020	04/8/2020
13	Quyết định 1192/QĐ-TTg	Văn hóa, thể thao	05/8/2020	05/8/2020
14	Quyết định 1222/QĐ-TTg	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	11/8/2020	11/8/2020
15	Quyết định 1295/QĐ-TTg	Y tế	24/8/2020	24/8/2020

16	Quyết định 1306/QĐ-TTg	Quốc hội, cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội	26/8/2020	26/8/2020
17	Quyết định 1369/QĐ-TTg	Công nghiệp và Thương mại	03/9/2020	03/9/2020
18	Quyết định 1441/QĐ-TTg	Kế hoạch, đầu tư và thống kê	23/9/2020	23/9/2020
19	Quyết định 1451/QĐ-TTg	Lao động và xã hội	24/9/2020	24/9/2020
20	Quyết định 1494/QĐ-TTg	Xây dựng	02/10/2020	02/10/2020
21	Quyết định 1660/QĐ-TTg	Tài nguyên và môi trường	26/10/2020	26/10/2020
22	Quyết định 1663/QĐ-TTg	Kiểm toán nhà nước	26/10/2020	26/10/2020
23	Quyết định 1722/QĐ-TTg	Đảng	03/11/2020	03/11/2020
24	Quyết định 1765/QĐ-TTg	Chủ tịch nước, Văn phòng Chủ tịch nước	09/11/2020	09/11/2020
25	Quyết định 1923/QĐ-TTg	Tài chính, ngân sách	25/11/2020	25/11/2020
26	Quyết định 2182/QĐ-TTg	Ngân hàng	21/12/2020	21/12/2020
27	Quyết định 2238/QĐ-TTg	Thông tin và truyền thông	29/12/2020	29/12/2020
28	Quyết định 2288/QĐ-TTg	Công đoàn Việt Nam	31/12/2020	31/12/2020
29	Quyết định 39/QĐ-TTg	Hội Nông dân Việt Nam	12/01/2021	12/01/2021
30	Quyết định 211/QĐ-TTg	Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ	17/02/2021	17/02/2021
31	Quyết định 277/QĐ-TTg	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp	26/02/2021	26/02/2021
32	Quyết định 741/QĐ-TTg	Xây dựng pháp luật, hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, bồi thường nhà nước, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế	20/5/2021	20/5/2021
33	Quyết định 504/QĐ-TTg	Kiểm toán Nhà nước	22/4/2022	22/4/2022
34	Quyết định 1285/QĐ-TTg	Văn hóa, thể thao	25/10/2022	25/10/2022